| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN CHÂU**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 62/2023/DS–ST
Ngày: 09/6/2023
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Đắc Nghĩa;

2. Bà Thị A MiNa.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST–DS ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hồng V, sinh năm 1968; cư trú tại: Tổ 3, ấp D, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Bị đơn: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1970; cư trú tại: Tổ 10, ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Ngô Thị X, sinh năm 1972; cư trú tại: Tổ 10, ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1992; cư trú tại: Tổ 10, ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 06/01/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Hồng V trình bày:*

Do có mối quan hệ quen biết nên bà có cho bà Ngô Thị L vay các lần tiền như sau:

Ngày 05/3/2021, bà L đến bà để vay số tiền 160.000.000 đồng, khi vay có làm giấy nợ do bà L viết và ký tên; thỏa thuận miệng lãi suất 2% một tháng và hẹn sau 01 tháng sẽ trả tiền gốc và lãi. Tuy nhiên đến hẹn bà L đóng lãi và xin hẹn hết mùa sầu riêng khoảng tháng 10/2021 sẽ trả tiền gốc và xin được đóng lãi hàng tháng.

Ngày 04/10/2021, bà L vay 100.000.000 đồng, bà giao tiền cho bà L tại quán cà phê và không làm giấy tờ, có thỏa thuận miệng sau 10 ngày sẽ trả. Ngày 08/10/2021 bà L vay tiếp số tiền 100.000.000 đồng bà giao tiền cho bà L tại nhà của bà L; có làm giấy nợ và cộng luôn số tiền nợ 100.000.000 đồng ngày 04/10/2021 vào thành giấy nợ 200.000.000 đồng; giấy nợ do bà L viết và ký tên thỏa thuận ngày 01/11/2021 sẽ thanh toán. Hai khoản vay này khi vay không thỏa thuận tiền lãi, hai tháng sau khi vay thỏa thuận lãi suất 2% một tháng

Cả 03 lần vay tiền mục đích đều để buôn bán sầu riêng và không có thế chấp tài sản. Số tiền vay 160.000.000 đồng bà L đã đóng được 4 tháng tiền lãi, mỗi tháng đóng 3.400.000 đồng. Còn số tiền vay 200.000.000 đồng thì chưa trả được khoản tiền lãi nào. Tổng số tiền lãi bà V đã nhận của bà L là 13.600.000 đồng.

Số tiền vay 100.000.000 đồng ngày 04/10/2021 và số tiền vay 100.000.000 đồng ngày 08/10/2021 là tiền bà V vay của em gái bà L tên là Ngô Thị X và con ruột bà L tên Nguyễn Thị Bích T rồi đưa cho bà L vay lại.

Nay bà Vân yêu cầu bà L trả số tiền vay gốc 360.000.000 đồng và yêu cầu tính tiền lãi 0,83%/tháng kể từ ngày vay cho đến ngày giải quyết xong vụ kiện.

*Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Ngô Thị L, bà Ngô Thị X, chị Nguyễn Thị Bích T đến làm việc nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.*

**Tại phiên tòa:**

Bà Nguyễn Hồng V yêu cầu bà Ngô Thị L trả số tiền vay 360.000.000 đồng; yêu cầu tính tiền lãi 0,83% một tháng đối với số tiền vay 360.000.000 đồng kể từ ngày 09/12/2021 đến ngày 09/6/2023, bà đồng ý khấu trừ số tiền lãi bà L đã đóng 13.600.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng V, buộc bà Ngô Thị L có nghĩa vụ trả cho bà V số tiền vay 360.000.000 đồng; tiền lãi tính từ ngày 09/12/2021 đến ngày 09/6/2023; khấu trừ số tiền lãi bà L đã đóng 13.600.000 đồng.

Về án phí: Bà Ngô Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Hồng V khởi kiện bà Ngô Thị L, sinh năm 1970; cư trú tại: Tổ 10, ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Ngô Thị L, bà Ngô Thị X, chị Nguyễn Thị Bích T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà L, bà X và chị T.

[3] Về tiền vay:

Bà Nguyễn Hồng V khởi kiện bà Ngô Thị L yêu cầu trả số tiền nợ gốc 360.000.000 đồng và tiền lãi 0,83% một tháng kể từ ngày 09/12/2021 đến ngày 09/6/2023. Chứng cứ bà V cung cấp cho Tòa án 02 giấy mượn tiền có nội dung:

*"Biên nhận mượn tiền*

*Tôi tên Ngô Thị L*

*Sinh năm 1970 CMND 290473907*

*Hiện ngụ tổ 10, H, Đ, C, Tây Ninh*

*Có mượn của chị V số tiền 160.000.000 đ (một trăm sáu chục triệu) hẹn 1 tháng trả nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm……"*

Và giấy vay tiền có nội dung:

**"***Biên nhận mượn tiền*

*Tôi tên Ngô Thị L SN 1970*

*CMND 290473907 hiện ngụ tổ 10 H Đ C Tây Ninh*

*Có nhờ chị Hồng V mượn số tiền của Ngô Thị X em ruột của tôi số tiền là 100.000.000 đ (một trăm triệu đồng)*

*Ngày 04/10/2021*

*Hẹn 10 ngày trả lại*

*Có mượn 100.000.000 đ (một trăm triệu đồng) của T là con ruội của tôi*

*Ngày 08/10/2021*

*Đến ngày 1/11/2021 sẽ trả*

*Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm..”*

Cả hai giấy nợ đều ký, ghi họ tên Ngô Thị L.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Ngô Thị L, bà Ngô Thị Xvà chị Nguyễn Thị Bích T đến làm việc nhưng các đương sự đều vắng mặt. Căn cứ hai giấy nợ do bà Nguyễn Hồng V cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng V yêu cầu bà Ngô Thị L trả số tiền vay gốc 360.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Hồng V yêu cầu tính lãi 0,83% một tháng đối với số tiền vay gốc 360.000.000 đồng kể từ ngày 09/12/2021 cho đến ngày 09/6/2023 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Số tiền lãi là 18 tháng x 0,83%/tháng x 360.000.000 đồng = 53.784.000 đồng; bà Nguyễn Hồng V đồng ý khấu trừ số tiền lãi đã nhận trong quá trình vay của bà L là 13.600.000 đồng nên số tiền lãi bà Ngô Thị L còn phải trả là 53.784.000 đồng – 13.600.000 đồng = 40.184.000 đồng.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị L phải chịu 20.007.000 đồng (đã làm tròn) án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463; Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng V, buộc bà Ngô Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Hồng V số tiền vay gốc 360.000.000 (ba trăm sáu

mươi triệu) đồng và tiền lãi 40.184.000 (bốn mươi triệu một trăm tám mươi bốn nghìn) đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 400.184.000 (bốn trăm triệu một trăm tám mươi bốn nghìn) đồng.

**2.** Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3.** Về án phí: Bà Ngô Thị L phải chịu 20.007.000 (hai mươi triệu không trăm lẻ bảy nghìn) đồng.

Bà Nguyễn Hồng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Nguyễn Hồng V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 10.942.000 (mười triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0007875 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Hồng V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Ngô Thị L, bà Ngô Thị X, chị Nguyễn Thị Bích T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**5.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (hà).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Hồng Hà**